

## Phụ lục số XV

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

### A. Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa dinh dưỡng

STT	DANH MỤC KỸ THUẬT
1	Sàng lọc nguy cơ dinh dưỡng.
2	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng chỉ số nhân trắc cho các giai đoạn phát triển của trẻ dưới 5 tuổi
3	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người từ 5 đến 19 tuổi.
4	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người trưởng thành.
5	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người cao tuổi
6	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng tổng thể bằng các công cụ dinh dưỡng chuyên biệt;
7	Khám, đánh giá lớp mỡ dưới da để xác định tình trạng dinh dưỡng;
8	Khám, đánh giá khối cơ ngoại vi để xác định tình trạng dinh dưỡng.
9	Khám, đánh giá và phân tích thành phần cơ thể.
10	Khám, đánh giá suy giảm khối cơ ở người cao tuổi.
11	Khám, đánh giá cơ tứ đầu đùi bằng siêu âm để xác định tình trạng dinh dưỡng..
12	Phối hợp, hội chẩn với bác sỹ điều trị trong việc đưa ra chế độ dinh dưỡng phù hợp.
13	Nhận định, đánh giá khẩu phần dinh dưỡng trong 24 giờ qua
14	Theo dõi khẩu phần dinh dưỡng trong 24 giờ.
15	Kỹ thuật đo chuyển hóa năng lượng cơ bản gián tiếp.
16	Kỹ thuật đo trọng lượng cơ thể cho người bệnh nặng bằng dụng cụ chuyên biệt
17	Kỹ thuật đánh giá chiều cao bằng chiều dài cẳng chân ở các đối tượng đặc biệt.
18	Kỹ thuật phát hiện nhanh an toàn thực phẩm.
19	Xây dựng nhu cầu các vitamin và khoáng chất cho người bệnh nuôi dưỡng bằng đường truyền tĩnh mạch

STT	DANH MỤC KỸ THUẬT
20	Xây dựng thành phần các chất sinh năng lượng nuôi dưỡng qua đường tĩnh mạch toàn phần.
21	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh có bệnh lý đơn thuần.
22	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh có bệnh lý phối hợp.
23	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh có bệnh lý đặc biệt (trước, trong và sau ghép tạng)
24	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh trước phẫu thuật.
25	Xây dựng chế độ dinh dưỡng qua đường tiêu hóa cho người bệnh sau phẫu thuật.
26	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho nuôi dưỡng qua ống thông (dạ dày/ruột non).
27	Kỹ thuật pha trộn các chất dinh dưỡng để nuôi dưỡng bằng đường tiêu hóa.
28	Kỹ thuật pha trộn các chất dinh dưỡng để nuôi dưỡng bằng đường tĩnh mạch,
29	Chế biến chế độ dinh dưỡng các giai đoạn phát triển của trẻ
30	Chế biến chế độ dinh dưỡng ăn qua ống thông
31	Chế biến chế độ dinh dưỡng cho người bệnh tập phục hồi chức năng nuốt
32	Kỹ thuật cho người bệnh có rối loạn về nuốt ăn
33	Kỹ thuật cho người bệnh ăn qua sonde
34	Tư vấn, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng cho người bệnh khi điều trị nội trú
35	Hướng dẫn chế độ ăn phù hợp tại nhà cho người bệnh trước khi xuất viện.
36	Truyền thông giáo dục về dinh dưỡng cho người bệnh;
37	Nghiên cứu khoa học về dinh dưỡng.
38	Các kỹ thuật của Bác sỹ đa khoa

**B. Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh dinh dưỡng lâm sàng trình độ đại học**

<b>STT</b>	<b>DANH MỤC KỸ THUẬT</b>
1	Sàng lọc nguy cơ dinh dưỡng.
2	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng chỉ số nhân trắc cho các giai đoạn phát triển của trẻ dưới 5 tuổi
3	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người từ 5 đến 19 tuổi.
4	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người trưởng thành.
5	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người cao tuổi
6	Khám, đánh giá tình trạng dinh dưỡng tổng thể bằng các công cụ dinh dưỡng chuyên biệt;
7	Khám, đánh giá lớp mỡ dưới da để xác định tình trạng dinh dưỡng;
8	Khám, đánh giá khối cơ ngoại vi để xác định tình trạng dinh dưỡng.
9	Khám, đánh giá và phân tích thành phần cơ thể.
10	Khám, đánh giá suy giảm khối cơ ở người cao tuổi.
11	Khám, đánh giá cơ tứ đầu đùi bằng siêu âm để xác định tình trạng dinh dưỡng..
12	Phối hợp, hội chẩn với bác sĩ điều trị trong việc đưa ra chế độ dinh dưỡng phù hợp.
13	Nhận định, đánh giá khẩu phần dinh dưỡng trong 24 giờ qua
14	Theo dõi khẩu phần dinh dưỡng trong 24 giờ.
15	Kỹ thuật đo chuyển hóa năng lượng cơ bản gián tiếp.
16	Kỹ thuật đo trọng lượng cơ thể cho người bệnh nặng bằng dụng cụ chuyên biệt
17	Kỹ thuật đánh giá chiều cao bằng chiều dài cẳng chân ở các đối tượng đặc biệt.
18	Kỹ thuật phát hiện nhanh an toàn thực phẩm.
19	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh có bệnh lý đơn thuần.
20	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh có bệnh lý phối hợp.
21	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh trước phẫu thuật.
22	Xây dựng chế độ dinh dưỡng qua đường tiêu hóa cho người bệnh sau phẫu

STT	DANH MỤC KỸ THUẬT
	thuật.
23	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho nuôi dưỡng qua ống thông (dạ dày/ruột non).
24	Kỹ thuật pha trộn các chất dinh dưỡng để nuôi dưỡng bằng đường tiêu hóa.
25	Kỹ thuật pha trộn các chất dinh dưỡng để nuôi dưỡng bằng đường tĩnh mạch,
26	Chế biến chế độ dinh dưỡng các giai đoạn phát triển của trẻ
27	Chế biến chế độ dinh dưỡng ăn qua ống thông
28	Chế biến chế độ dinh dưỡng cho người bệnh tập phục hồi chức năng nuốt
29	Kỹ thuật cho người bệnh có rối loạn về nuốt ăn
30	Kỹ thuật cho người bệnh ăn qua sonde
31	Tư vấn, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng cho người bệnh khi điều trị nội trú
32	Hướng dẫn chế độ ăn phù hợp tại nhà cho người bệnh trước khi xuất viện.
33	Truyền thông giáo dục về dinh dưỡng cho người bệnh;
34	Nghiên cứu khoa học về dinh dưỡng.

**C. Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Người hành nghề chức danh dinh dưỡng lâm sàng trình độ cao đẳng**

<b>STT</b>	<b>DANH MỤC KỸ THUẬT</b>
1	Sàng lọc nguy cơ dinh dưỡng.
2	Thực hiện kỹ thuật đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng chỉ số nhân trắc cho các giai đoạn phát triển của trẻ dưới 5 tuổi
3	Thực hiện kỹ thuật đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người từ 5 đến 19 tuổi.
4	Thực hiện kỹ thuật đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người trưởng thành.
5	Thực hiện kỹ thuật đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo chỉ số nhân trắc cho người cao tuổi
6	Khám, đánh giá suy giảm khối cơ ở người cao tuổi.
7	Nhận định, đánh giá khẩu phần dinh dưỡng trong 24 giờ qua
8	Theo dõi khẩu phần dinh dưỡng trong 24 giờ.
9	Kỹ thuật đo chuyển hóa năng lượng cơ bản gián tiếp.
10	Kỹ thuật đo trọng lượng cơ thể cho người bệnh nặng bằng dụng cụ chuyên biệt
11	Kỹ thuật phát hiện nhanh an toàn thực phẩm.
12	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh có bệnh lý đơn thuần.
13	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh có bệnh lý phối hợp.
14	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho người bệnh trước phẫu thuật.
15	Xây dựng chế độ dinh dưỡng qua đường tiêu hóa cho người bệnh sau phẫu thuật.
16	Xây dựng chế độ dinh dưỡng cho nuôi dưỡng qua ống thông (dạ dày/ruột non).
17	Kỹ thuật pha trộn các chất dinh dưỡng để nuôi dưỡng bằng đường tiêu hóa.
18	Chế biến chế độ dinh dưỡng các giai đoạn phát triển của trẻ
19	Chế biến chế độ dinh dưỡng ăn qua ống thông
20	Chế biến chế độ dinh dưỡng cho người bệnh tập phục hồi chức năng nuốt
21	Kỹ thuật cho người bệnh có rối loạn về nuốt ăn
22	Kỹ thuật cho người bệnh ăn qua sonde
23	Tư vấn, hướng dẫn chế độ dinh dưỡng cho người bệnh khi điều trị nội trú
24	Hướng dẫn chế độ ăn phù hợp tại nhà cho người bệnh trước khi xuất viện.

STT	DANH MỤC KỸ THUẬT
25	Truyền thông giáo dục về dinh dưỡng cho người bệnh;
26	Tham gia nghiên cứu khoa học về dinh dưỡng.

hatt.kcb \_ Tran Thu Ha\_31/12/2023 19:16:13